

QUỐC HỘI KHÓA XV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

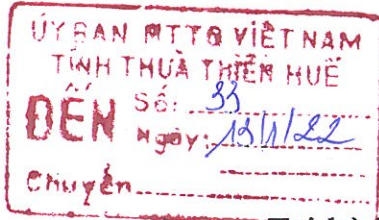
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 10 tháng 01 năm 2022

Số: 08/ĐĐBQH-VP

V/v thông báo kết quả trả lời kiến nghị
của các cơ quan, đơn vị, địa phương

Kính gửi:



- Ban thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực HĐND, UBND, Ủy ban MTTQVN các huyện, thị xã và thành phố Huế.

Tại kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV, Đoàn ĐBQH tỉnh đã ban hành Công văn số 63/ĐĐBQH-VP ngày 22/9/2021 về việc gửi ý kiến, kiến nghị đến kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV. Trên cơ sở kiến nghị của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Đoàn ĐBQH tỉnh đã tổng hợp và chuyển các kiến nghị đến Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan để xem xét giải quyết.

Đến nay, Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan đã có các văn bản trả lời; Đoàn ĐBQH tỉnh thông báo để quý cơ quan, đơn vị, địa phương được biết, theo dõi và tổ chức thực hiện. (Gửi kèm kết quả trả lời của Quốc hội, Chính phủ và các Bộ, ngành đối với kiến nghị của các sở, ban ngành trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế)

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP: CVP, PCVP phụ trách; P.CTQH, DNNT;
- Lưu: VPĐĐBQH, QH3.

TL. TRƯỞNG ĐOÀN
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Phan Hồng Anh

Số: **6011** /BGDDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày **22** tháng **12** năm 2021

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	
	Số.....
	Ngày 23/12
	Chuyên.....

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thừa Thiên Huế

Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Thừa Thiên Huế gửi tới trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV do Ban Dân nguyện chuyển đến tại Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021.

Nội dung kiến nghị:

Học phí bậc Đại học đang tăng cao gây khó khăn cho nhiều gia đình có con em theo học; cơ hội theo học các trường chất lượng cho sinh viên nghèo có học lực khá, giỏi bị thu hẹp. Ngoài ra, rất nhiều ngành đào tạo tài năng, đào tạo khoa học cơ bản khó tuyển sinh, có nguy cơ ít được quan tâm đầu tư vì hiệu quả tài chính thấp như các ngành sư phạm, cử nhân toán, vật lý, văn học, ... Đề nghị Bộ xem xét điều chỉnh giảm học phí Đại học và các cấp học, ưu tiên đầu tư cho những ngành chất lượng, khó tuyển sinh để thu hút học sinh giỏi nhờ miễn giảm học phí và chu cấp học bổng. Đồng thời, giảm gánh nặng về kinh tế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài trong thời gian qua đối với gia đình của các sinh viên theo học Đại học.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời như sau:

(1) Về nội dung kiến nghị: Học phí bậc Đại học đang tăng cao gây khó khăn cho nhiều gia đình có con em theo học; cơ hội theo học các trường chất lượng cho sinh viên nghèo có học lực khá, giỏi bị thu hẹp, kiến nghị Bộ GDĐT xem xét điều chỉnh giảm học phí Đại học và các cấp học.

Tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đã đề ra mục tiêu: “Đến năm 2021, hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản) đối với một số lĩnh vực cơ bản như y tế, giáo dục - đào tạo, giáo dục nghề nghiệp” và tại điểm a khoản 3 Điều 5 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập đã quy định: “Đến hết năm 2021, cơ bản hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công (tính đủ chi phí tiền lương, chi phí trực tiếp, chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định, chi phí khác theo quy định của pháp luật về giá)”. Theo các quy định trên thì đến năm 2021 giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (Học phí) phải tính đủ chi phí đào tạo, khi đó mức học phí sẽ tăng cao. Vì vậy, để bảo đảm an sinh xã hội, Bộ GDĐT đề xuất mức tăng học phí hằng năm phù hợp với chỉ số giá tiêu dùng và tốc độ tăng trưởng kinh tế, theo đó dự kiến đến năm 2025 sẽ tính đủ chi phí đào

2

tạo đối với giá dịch vụ đào tạo đại học và đến năm 2030 sẽ tính đủ chi phí đào tạo đối với giá dịch vụ giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông sử dụng ngân sách nhà nước, cụ thể: Bộ GDĐT đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo để áp dụng từ năm học 2021-2022. Theo đó, mức học phí hàng năm được điều chỉnh theo lộ trình phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng đóng góp của người dân, tốc độ tăng của chỉ số giá tiêu dùng nhằm bảo đảm an sinh xã hội. Tuy nhiên, để chia sẻ khó khăn, giảm bớt gánh nặng tài chính với phụ huynh, học sinh và người dân do ảnh hưởng với dịch bệnh Covid-19, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP đã quy định mức học phí của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021-2022 giữ ổn định, không tăng so với năm học 2020-2021.

Đối với sinh viên nghèo có học lực khá giỏi, Nhà nước đã có các chính sách về miễn, giảm học phí và cấp học bổng như sau:

- Theo Điều 16 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định miễn học phí đối với các đối tượng: *Sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; Sinh viên học chuyên ngành Mác-Lê nin và Tư tưởng Hồ Chí Minh; Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh học một trong các chuyên ngành Lao, Phong, Tâm thần, Giám định pháp Y, Pháp y tâm thần và Giải phẫu bệnh tại các cơ sở đào tạo nhân lực y tế công lập theo chỉ tiêu đặt hàng của Nhà nước; Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.*

- Theo khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 77/2014/NQ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở giáo dục đại học công lập giai đoạn 2014-2017 đã quy định các trường đại học thí điểm cơ chế tự chủ phải thực hiện chính sách học bổng, học phí đối với đối tượng chính sách như: *Cấp học bổng đối với sinh viên xuất sắc, sinh viên giỏi; sinh viên là đối tượng chính sách; Miễn, giảm học phí cho sinh viên nghèo, sinh viên là đối tượng chính sách và hỗ trợ phân chênh lệch giữa mức hỗ trợ của Nhà nước với mức học phí của nhà trường; Ưu tiên bố trí nơi ở cho sinh viên nghèo, sinh viên là đối tượng chính sách ở ký túc xá và miễn, giảm tiền thuê ký túc xá và các chính sách khác tùy theo điều kiện của từng trường; Sử dụng toàn bộ tiền lãi của khoản học phí và các khoản thu sự nghiệp khác gửi ngân hàng thương mại để lập các quỹ hỗ trợ sinh viên.*

- Theo điểm c khoản 1 Điều 8 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục quy định học sinh, sinh viên đang học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học có kết quả học tập, rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật

từ mức khiếm trách trở lên thuộc đối tượng được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và khoản 2 Điều 9 Nghị định số 84/2020/NĐ-CP quy định sinh viên theo chế độ cử tuyển, học sinh trường dự bị đại học, trường phổ thông dân tộc nội trú, học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp dành cho thương binh, người khuyết tật được hưởng học bổng chính sách từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ với mức học bổng bằng 80% mức lương cơ sở/tháng, thời gian hưởng là 10 tháng/năm học; Học viên là thương binh thuộc hộ nghèo học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp dành cho thương binh, người khuyết tật được hưởng 100% mức lương cơ sở/tháng, thời gian hưởng là 10 tháng/năm học.

- Điều 2 Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục đại học với mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương tối thiểu chung và thời gian hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên.

Về kiến nghị miễn học phí cho các cấp học:

Bộ GDĐT đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, trong đó quy định miễn học phí đối với trẻ em mầm non 05 tuổi và học sinh trung học cơ sở theo lộ trình như sau: (i) Trẻ em mầm non 05 tuổi ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền được miễn học phí từ năm học 2018-2019 theo quy định tại Nghị định số 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 của Chính phủ; (ii) Trẻ em mầm non 05 tuổi không thuộc đối tượng quy định tại mục (i) được miễn học phí từ năm học 2024 - 2025 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2024); (iii) Học sinh trung học cơ sở ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền được miễn học phí từ năm học 2022 - 2023 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2022); (iv) Học sinh trung học cơ sở không thuộc đối tượng quy định tại mục (iii) được miễn học phí từ năm học 2025 - 2026 (được hưởng từ ngày 01 tháng 9 năm 2025). Như vậy về cơ bản toàn bộ trẻ em mầm non 5 tuổi, học sinh tiểu học và trung học cơ sở đã được miễn học phí theo lộ trình.

(2) Về nội dung kiến nghị: Rất nhiều ngành đào tạo tài năng, đào tạo khoa học cơ bản khó tuyển sinh, có nguy cơ ít được quan tâm đầu tư vì hiệu quả tài chính thấp như các ngành sư phạm, cử nhân toán, vật lý, văn học... Đề nghị Bộ ưu tiên đầu tư cho những ngành chất lượng, khó tuyển sinh để thu hút học sinh giỏi nhờ miễn giảm học phí và chu cấp học bổng.

Đối với sinh viên sư phạm, Bộ GDĐT đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm. Theo đó, sinh viên sư phạm được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng học phí bằng mức thu học phí của cơ sở đào tạo nơi sinh viên theo học và được Nhà nước hỗ trợ 3,63 triệu đồng/tháng để chi trả chi phí sinh hoạt trong thời gian học tập tại trường.

Đồng thời, tại khoản 19 Điều 15 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP đã có quy định đối tượng miễn học phí là: “Người học các ngành, nghề chuyên môn đặc thù đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo quy định

của Luật Giáo dục nghề nghiệp. Các ngành, nghề chuyên môn đặc thù do Thủ tướng Chính phủ quy định”. Việc miễn học phí đối với ngành nghề khác như cử nhân toán, vật lý, văn học... sẽ tác động lớn đến ngân sách nhà nước, Bộ GDĐT xin ghi nhận kiến nghị của cử tri để tham mưu, trình cấp có thẩm quyền quyết định về chính sách miễn, giảm học phí đối với các ngành đào tạo tài năng, các ngành khoa học cơ bản vào thời điểm thích hợp, phù hợp với điều kiện và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước.

(3) Về nội dung kiến nghị: Bộ GDĐT xem xét, giảm học phí để giảm gánh nặng về kinh tế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 kéo dài trong thời gian qua đối với gia đình của các sinh viên theo học Đại học.

Như đã trả lời ở trên, Bộ GDĐT đã tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021, trong đó quy định mức học phí của các cơ sở giáo dục công lập năm học 2021-2022 giữ ổn định, không tăng so với năm học 2020-2021 để chia sẻ khó khăn với phụ huynh và học sinh bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Đồng thời trong thời gian vừa qua, Bộ GDĐT đã có văn bản số 1505/BGDĐT-KHTC ngày 16/4/2021 và số 3277/BGDĐT-KHTC ngày 04/8/2021 đề nghị các bộ ngành, UBND tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo và quán triệt các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý xem xét, giữ ổn định học phí năm học 2021-2022 không tăng so với năm học 2020-2021. Bên cạnh các chế độ miễn, giảm học phí và cấp học bổng của Nhà nước đã quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và các văn bản hiện hành, các cơ sở giáo dục cần có các chính sách miễn, giảm, gia hạn thời gian đóng học phí và các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đào tạo với thủ tục đơn giản, phù hợp với yêu cầu giãn cách xã hội ở từng địa phương để hỗ trợ người học. Sau khi nhận được ý kiến chỉ đạo của Bộ GDĐT, nhiều cơ sở giáo dục đã công bố miễn, giảm học phí cho sinh viên như Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh công bố giảm 5% học phí giữa kỳ, học kỳ cuối năm 2021 cho người học và 1.000 suất học bổng hỗ trợ người học bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, Trường Đại học Bách khoa (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh) công bố hỗ trợ học bổng cho sinh viên khó khăn do dịch Covid-19 theo 4 mức 100%, 75%, 50% và 25% học phí, tặng toàn bộ tân sinh viên sim hoặc thẻ cào 50.000 đồng/tháng trong 3 tháng để hỗ trợ học tập trực tuyến...

Trên đây là nội dung Bộ Giáo dục và Đào tạo trả lời kiến nghị cử tri.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng (để tổng hợp);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.



Nguyễn Kim Sơn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6068 /BGDDĐT-GDTH

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XV.

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2021

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐƠN VỊ VÀ HỌ TÊN	
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	
A ĐƠN	Số.....
	Ngày..... 24/12
	Chuyển Bộ Giáo dục và Đào tạo

Kính gửi: Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Thừa Thiên – Huế

Bộ Giáo dục và Đào tạo nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Thừa Thiên – Huế do Ban Dân nguyện chuyển đến tại Công văn số 418/BDN ngày 02/11/2021.

Nội dung kiến nghị:

Do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, hầu hết các địa phương trên toàn quốc phải tổ chức học trực tuyến. Tuy nhiên, có nhiều khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai hình thức dạy và học này như: nhiều gia đình không có điều kiện mua máy móc cũng như kết nối mạng Internet; không ít gia đình, bố mẹ bận đi làm không thể ở bên học sinh hoặc phụ huynh không am hiểu công nghệ để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các cháu vào phần mềm học trực tuyến; hình thức học trực tuyến khó đảm bảo về mặt chất lượng và duy trì hứng thú của học sinh trong học tập. Đề nghị Bộ sớm hướng dẫn, có phương án tháo gỡ để đảm bảo chất lượng dạy và học, hạn chế khó khăn cho gia đình và nhà trường. (Câu 29).

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) cảm ơn sự quan tâm của cử tri tỉnh Thừa Thiên–Huế. Về vấn đề này, Bộ GDĐT xin được trả lời cụ thể như sau:

Trong điều kiện dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, một số địa phương phải cho học sinh tạm dừng đến trường để đảm bảo công tác phòng chống dịch thì việc triển khai dạy học trực tuyến, qua truyền hình là giải pháp tất yếu của các nhà trường nhằm duy trì nền nếp học tập và thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của ngành Giáo dục. Tuy nhiên, vào thời gian đầu, việc triển khai hình thức dạy học trực tuyến với điều kiện hạ tầng kỹ thuật còn tự phát, chưa đồng bộ;... đã tác động không nhỏ đến hiệu quả của việc dạy và học.

Nhận diện rõ những vấn đề diễn ra trong thực tiễn, Bộ GDĐT đã thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng dạy học và tháo gỡ khó khăn cho nhà trường, gia đình, đồng thời ứng phó linh hoạt, phù hợp tình hình dịch COVID -19, cụ thể như sau:

- Ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, tạo hành lang pháp lý với mục đích hỗ trợ hoặc thay thế dạy học trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, giúp các cơ sở giáo dục nâng cao chất lượng dạy học và hoàn thành chương trình giáo dục.

- Phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam xây dựng các bài giảng trên truyền hình cho lớp 1, 2 để phát sóng trên các kênh VTV1, VTV2, VTV7 và Đài truyền hình nhân dân. Bộ GDĐT cũng chỉ đạo các Sở GDĐT tổ chức xây dựng video bài giảng để tổ chức dạy học trên truyền hình¹; tăng cường phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình địa phương xây dựng video bài giảng, có phương án để phát sóng, tiếp sóng trên truyền hình; huy động các nguồn lực, hạ tầng công nghệ thông tin hiệu quả trong dạy học trực tuyến, trên truyền hình.

- Phối hợp với Bộ thông tin và Truyền thông phát động chương trình “Sóng và máy tính cho em”, kêu gọi các doanh nghiệp, tập đoàn viễn thông, cá nhân chung tay ủng hộ, hỗ trợ kinh phí, thiết bị, dịch vụ, giải pháp cho hoạt động dạy học trực tuyến, miễn giảm giá cước,... nhằm hỗ trợ các cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh, sinh viên có thể tiếp cận được với công nghệ tốt nhất, an toàn nhất, dễ dàng nhất, đặc biệt là các trường ở vùng sâu, vùng xa, vùng có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số. Tính đến ngày 30/11/2021 đã huy động được 146,892 tỷ đồng, 30.612 máy tính bảng, 31.305 điện thoại thông minh và 99.479 thiết bị hỗ trợ học trực tuyến khác.

- Ban hành Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID -19, chỉ đạo toàn ngành Giáo dục linh hoạt, đa dạng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch COVID -19, chủ động các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của học sinh² bảo đảm thực hiện mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch COVID -19 vừa tổ chức hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Ban hành hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022; xây dựng và triển khai kế hoạch năm học chủ động, linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em và học sinh các cấp học³;

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường nhằm vận dụng linh hoạt, đa dạng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch COVID-19, chủ động các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của học sinh⁴;

- Tổ chức tập huấn và nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình cho đội ngũ giáo viên cốt cán nhằm nâng cao năng lực giáo

¹ Công văn số 4029/BGDĐT-GDTrH ngày 15/9/2021; Công văn số 3639/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021 gửi các sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19.

² Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo.

³ Công văn số 3676/BGDĐT-GDMN ngày 26/8/2021 gửi các sở GDĐT và Ban phụ nữ Quân đội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non; Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; Công văn số 3699/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn 3677/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2021 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với Giáo dục thường xuyên; Công văn số 3761/BGDĐT-GDCTTHSSV ngày 31/8/2021 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên năm học 2021-2022; Công văn số 4237/BGDĐT-QLCL hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2021-2022.

⁴ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhà trường cấp tiểu học.

viên về tổ chức dạy học trực tuyến và dạy học qua truyền hình hiệu quả, chất lượng đáp ứng được mục tiêu đề ra trong năm học⁵.

- Tổ chức tập huấn về tư vấn, hỗ trợ tâm lý học sinh do ảnh hưởng của dịch COVID-19 cho cán bộ, giáo viên các trường phổ thông.

- Ban hành các Công văn hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch COVID-19⁶, trong đó đã rà soát chương trình giáo dục các cấp học, xác định nội dung cốt lõi cần đạt được của chương trình để hướng dẫn các địa phương tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh.

- Ban hành công văn hướng dẫn tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ứng phó với dịch COVID-19⁷, trong đó chỉ đạo các nhà trường chủ động hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh.

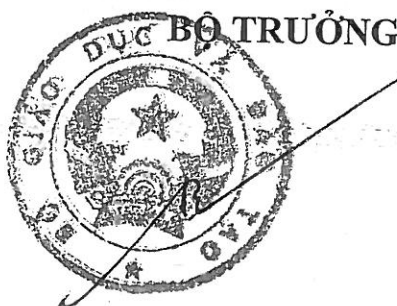
- Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng ngừa và ứng phó với tác động tiêu cực của dịch COVID -19 đảm bảo an toàn trường học, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của trẻ em, học sinh⁸.

Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định nhưng Bộ GDĐT tiếp thu ý kiến phản ánh của xã hội và không ngừng giám sát, đánh giá tính hiệu quả khi các quy định về dạy học trực tuyến được triển khai trên thực tiễn để có phương án xử lý kịp thời đáp ứng nhu cầu của người dạy, người học và kỳ vọng của các tầng lớp nhân dân trong sự nghiệp giáo dục.

Bộ Giáo dục và Đào tạo trân trọng báo cáo./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện thuộc UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng (để tổng hợp);
- Vụ GDTrH, Cục CSVC, Cục CNTT;
- Lưu: VT, Vụ GDTH.



Nguyễn Kim Sơn

⁵ Kế hoạch số 884/KH-BGDĐT ngày 07/09/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tập huấn nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình đối với cấp tiểu học.

⁶ Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021; Công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2021.

⁷ Công văn số 5766/BGDĐT-GDTH ngày 13/12/2021

⁸ Kế hoạch số 895/KH-BGDĐT ngày 09/9/2021 của Bộ GDĐT về công tác đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 của ngành Giáo dục năm học 2021-2022.

